

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 07:00 - 07:00 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	01	237510605020	Nguyễn Duy	An	K68_LOGISTICS					
2	02	237340201001	Bùi Thị Lan	Anh	K68_TCNH					
3	03	237510605012	Hoàng Phương	Anh	K68_LOGISTICS					
4	04	227640101007	Huỳnh Ngọc	Cảnh	K67B_THUY					
5	05	227640101086	Nguyễn Minh	Chiến	K67A_THUY					
6	06	237340101040	Đặng Hoàng	Duy	K68_QTKD					
7	07	237549001002	Lê Trọng	Duy	K68_TKNT					
8	08	227640101073	Vũ Minh Thái	Dương	K67A_THUY					
9	09	237510605003	Nguyễn Thanh	Hòa	K68_LOGISTICS					
10	10	227640101025	Lê Nhật	Huy	K67A_THUY					
11	11	217620211038	Phạm Đan	Huy	K66_QLTNR					
12	12	237340101008	Bùi Trọng	Hường	K68_QTKD					
13	13	227640101030	Nguyễn Tiến Ngọc	Lâm	K67B_THUY					
14	14	237510605015	Phạm Hoàng	Liên	K68_LOGISTICS					
15	15	237340101047	Phạm Khánh	Linh	K68_QTKD					
16	16	227620211013	Điền	Lức	K67_QLTNR					
17	17	227620211014	K'	Lương	K67_QLTNR					
18	18	217850101011	Lương Thị	Mùi	K66_QLTN&MT					
19	19	237340201005	Trần Trần Đông	Nghi	K68_TCNH					
20	20	237510605011	Trịnh Thị Bích	Ngọc	K68_LOGISTICS					
21	21	227640101042	Văn Phạm Hà	Nhi	K67A_THUY					
22	22	237480104012	Lâm Chí	Nhớ	K68_HTTT					
23	23	237340101033	Nguyễn Thanh	Phong	K68_QTKD					
24	24	237340201006	Nguyễn Thị Kim	Phụng	K68_TCNH					
25	25	237340301012	Lã Thị Bích	Phương	K68_KT					
26	26	237340101026	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	K68_QTDVDLLH					
27	27	237510605008	Ngô Thị Thanh	Tâm	K68_LOGISTICS					
28	28	237340101045	Hoàng Thị Phương	Thanh	K68_QTKD					
29	29	237510605009	Huỳnh Ngọc Bảo	Thu	K68_LOGISTICS					
30	30	227340301031	Hoàng Mộng Hoài	Thương	K67_QTKD					
31	31	237480104009	Kim Nhật	Tiến	K68_TKNT					
32	32	227640101067	Hoàng Văn	Xuân	K67A_THUY					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm: Phòng Đào tạo
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 07:00 - 07:00 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	33	247620211001	Trần Thiên	An	K69_QLTNR					
1	34	237580108001	Nguyễn Lan	Anh	K68_TKNT					
2	35	247620211003	Nguyễn Thanh	Doan	K69_QLTNR					
1	36	247850103022	Nguyễn Quang	Dũng	K69_QLDD					
2	37	247850103011	Lương Thị Kiều	Duyên	K69_QLDD					
3	38	247620211031	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	K69_QLTNR					
1	39	247340101018	Nguyễn Quang	Đạt	K69_QTKD					
2	40	247340101026	Trần Tiến	Đạt	K69_QTKD					
2	41	237850103020	Phạm Phi	Hùng	K68_LOGISTICS					
3	42	247340101019	Vũ Thùy	Linh	K69_QTKD					
4	43	247580108016	Hoàng Gia	Lượng	K69_TKNT					
3	44	247640101092	Nguyễn Hải	My	K69A_THUY					
1	45	237640101069	Trần Lê Yên	Ngân	K68B_THUY					
5	46	247580108027	Nguyễn Ngọc	Nhi	K69_TKNT					
6	47	247580108012	Mai Quỳnh	Như	K69_TKNT					
7	48	247340101023	Nguyễn Vũ Thiên	Phúc	K69_QTKD					
8	49	247580108013	Lê Ngọc Hữu	Phước	K69_TKNT					
9	50	247340101022	Trần Thu	Phương	K69_QTKD					
10	51	247580108014	Lê Phước	Sang	K69_TKNT					
2	52	237640101076	Nguyễn Hoàng	Sơn	K68B_THUY					
11	53	247580108023	Hoàng Trung	Thái	K69_TKNT					
4	54	237620211013	Điền	Thịnh	K68_QLTNR					
4	55	247850101009	Trần Anh	Tuấn	K69_QLTN&MT					
12	56	247620211051	Nguyễn Thanh	Tùng	K69_QLTNR					
13	57	247580108015	Nguyễn Thị Yến	Vy	K69_TKNT					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm: Phòng Đào tạo
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 09:30 - 09:30 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	58	237580108002	Lê Thị Ngọc	Anh	K68_TKNT					
2	59	237580108011	Phạm Công	Châu	K68_TKNT					
3	60	237620112001	Lý Bình	Chiều	K68_BVTV					
4	61	237620211021	Trần Hữu	Cường	K68_QLTNR					
5	62	227640101013	Quách Khả	Doanh	K67B_THUY					
6	63	237620211002	Nguyễn Khang	Duy	K68_QLTNR					
7	64	237620112002	Phạm Ngọc Bảo	Duy	K68_BVTV					
8	65	237620211003	Moul Brus	Duỳnh	K68_QLTNR					
9	66	237620112011	Bùi Nguyễn Trung	Đăng	K68_BVTV					
10	67	237620211017	Nguyễn Hải	Đăng	K68_QLTNR					
11	68	237640101012	Bùi Văn	Hà	K68B_THUY					
12	69	237620211004	Điền	Hiền	K68_QLTNR					
13	70	237620211019	Đa Cát Ha	Hòa	K68_QLTNR					
14	71	237620211005	Điền	Hoàng	K68_QLTNR					
15	72	237620211006	Nguyễn Văn	Huy	K68_QLTNR					
16	73	237620211008	Ngô Đăng	Khôi	K68_QLTNR					
17	74	237620112018	Nguyễn Trung	Kiên	K68_BVTV					
18	75	237620211022	Điền	Kiệt	K68_QLTNR					
19	76	237640101060	Trần Lâm	Kiệt	K68B_THUY					
20	77	237620112003	Trần Đức	Long	K68_BVTV					
21	78	237640101025	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	K68B_THUY					
22	79	237640101028	Nguyễn Huỳnh Như	Nguyệt	K68B_THUY					
23	80	237620211010	Điền	Ngức	K68_QLTNR					
24	81	237640101031	Vì Thị	Pái	K68B_THUY					
25	82	237620211032	Điền	Pen	K68_QLTNR					
26	83	237640101036	Phạm Nguyễn Uyên	Phương	K68B_THUY					
27	84	237620112014	Lê Lương Trúc	Quỳnh	K68_BVTV					
28	85	237620211027	Trương Vũ Hải	Sơn	K68_QLTNR					
29	86	237620211012	Điền	Thị	K68_QLTNR					
30	87	237620211015	Nguyễn Thị Kiều	Trang	K68_QLTNR					
31	88	237640101003	Nông Văn	Trương	K68A_THUY					
32	89	237580108012	Nguyễn Trọng Khải	Tú	K68_TKNT					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm: Phòng Đào tạo
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 09:30 - 09:30 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	90	247340101001	Nguyễn Như Quỳnh	Anh	K69_QTKD					
2	91	237850103001	Dương Gia	Bảo	K68_QLDD					
3	92	247340101002	Nguyễn Bá Chí	Bình	K69_QTKD					
4	93	237640101083	Trần Đan	Duy	K68B_THUY					
5	94	237640101078	Nguyễn Thành	Đô	K68B_THUY					
6	95	237640101080	Nguyễn Lê Việt	Đức	K68B_THUY					
7	96	247340101005	Lê Nhật	Hào	K69_QTKD					
8	97	247340101006	Lê Thị Thu	Hiền	K69_QTKD					
9	98	247340101007	Trần Xuân	Hiếu	K69_QTKD					
10	99	247340101008	Vũ Thị Thu	Huyền	K69_QTKD					
11	100	237850101011	Nguyễn Duy	Khánh	K68_QLTN&MT					
12	101	217620110003	Nguyễn Văn	Long	K66_KHCT					
13	102	237850101013	Liêng Jrang Ha	Lực	K68_QLTN&MT					
14	103	237850103023	Lương Trần Khánh	Nam	K68_QLDD					
15	104	237850101009	Nguyễn Hải	Nam	K68_QLTN&MT					
16	105	237640101090	Lê Hoàng Minh	Nhật	K68B_THUY					
17	106	237640101082	Viên Trúc	Quỳnh	K68B_THUY					
18	107	247340101012	Lê Phạm Tấn	Tài	K69_QTKD					
19	108	237850101019	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	K68_QLTN&MT					
20	109	237850103028	Đắc Krong	Thương	K68_QLDD					
21	110	237640101077	Đặng Xuân	Toàn	K68B_THUY					
22	111	237850101010	Đỗ Thị Yến	Trang	K68_QLTN&MT					
23	112	247340101014	Lê Huyền	Trân	K69_QTKD					
24	113	237850103018	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	K68_QLDD					
25	114	237640101092	Trần Nữ Thanh	Xuân	K68B_THUY					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm: Phòng Đào tạo
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 13:00 - 15:00 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	115	247580108001	Hoàng Nguyễn Việt	Anh	K69_TKNT					
2	116	247340101042	Trần Phương	Anh	K69_QTKD					
3	117	247510605003	Trần Thị Linh	Chi	K69_LOGISTICS					
4	118	247340301029	Nguyễn Thị Bích	Diệu	K69_KT					
5	119	247340101035	Nguyễn Bích Khả	Doanh	K69_QTKD					
6	120	247340201028	Phan Diệu	Hà	K69_TCNH					
7	121	247480104023	Nguyễn Đoàn Quốc	Hải	K69_HTTT					
8	122	247340101027	Trần Thị Thanh	Hằng	K69_QTKD					
9	123	247340301033	Phạm Thị Ngọc	Hân	K69_KT					
10	124	247549001003	Mai Văn	Hiếu	K69_TKNT					
11	125	247340101046	Hồ Thị Bé	Hương	K69_QTKD					
12	126	247580108009	Phạm Chí	Kha	K69_TKNT					
13	127	247340101028	Đặng Huỳnh Tổ	Lan	K69_QTKD					
14	128	247340301037	Bùi Trần Khánh	Linh	K69_KT					
15	129	247340101038	Hoàng Ngọc	Linh	K69_QTKD					
16	130	247340301043	Ngô Trần Trúc	Linh	K69_KT					
17	131	247340201010	Nguyễn Trần Yến	Linh	K69_TCNH					
18	132	247549001001	Trần Quốc	Ngoan	K69_TKNT					
19	133	247580108002	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	K69_TKNT					
20	134	247340101039	Phan Đoàn Thảo	Nguyên	K69_QTKD					
21	135	247340201026	Kim Thị Tuyết	Nhi	K69_TCNH					
22	136	247580108011	Trịnh Thị Hoàng	Nhi	K69_TKNT					
23	137	247340301039	Nguyễn Nhi Thục	Quyên	K69_KT					
24	138	247549001002	Vũ Đình	Quyên	K69_TKNT					
25	139	247480104015	Đình Hoàng Nhật	Tân	K69_HTTT					
26	140	247340101021	Lê Quốc	Thắng	K69_QTKD					
27	141	247340101047	Nguyễn Anh	Thư	K69_QTKD					
28	142	247580108005	Nguyễn Công	Tiến	K69_TKNT					
29	143	247340301049	Đình Thị Thanh	Trang	K69_KT					
30	144	247340101033	Hoàng Kiều	Trang	K69_QTKD					
31	145	247340101015	Phan Thị	Vui	K69_QTKD					
32	146	247340101041	Nguyễn Hoàng Bảo	Vy	K69_QTKD					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm: Phòng Đào tạo
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 13:00 - 15:00 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	147	247640101066	Vũ Thị Bình	An	K69A_THUY					
2	148	247640101001	Đào Thị Vân	Anh	K69A_THUY					
3	149	247640101002	Nguyễn Quỳnh	Anh	K69A_THUY					
4	150	227640101004	Nguyễn Gia	Bảo	K67B_THUY					
5	151	247620112001	Trần Minh	Cánh	K69_BVTV					
6	152	247620112008	Phan Minh	Chiến	K69_BVTV					
7	153	247850103004	Nguyễn Thị Thuý	Dung	K69_QLDD					
8	154	247620211052	Võ Đức	Duy	K69_QLTNR					
9	155	247850103007	Nguyễn Duy	Hoàng	K69_QLDD					
10	156	247620112016	Nguyễn Ngọc Duy	Khánh	K69_BVTV					
11	157	247640101015	Bùi Lê Minh	Khuê	K69A_THUY					
12	158	247620211059	Phan Thị Khánh	Linh	K69_QLTNR					
13	159	247620112012	Nguyễn Văn	Mạnh	K69_BVTV					
14	160	247640101072	Nguyễn Thị Lê	Na	K69A_THUY					
15	161	247640101023	Nguyễn Khuất Phương	Nghi	K69A_THUY					
16	162	247620211015	H'	Nguyệt	K69_QLTNR					
17	163	247620112015	Trần Hồng	Nhất	K69_BVTV					
18	164	247850103008	Đoàn Minh	Nhật	K69_QLDD					
19	165	237340301011	Nguyễn Hồng	Nhung	K68_KT					
20	166	237620211024	K' A	Ốn	K68_QLTNR					
21	167	247850103010	Lê Minh	Thuận	K69_QLDD					
22	168	247620211025	Ka	Thuyền	K69_QLTNR					
23	169	227850101012	Nguyễn Hữu	Tùng	K67_QLTN&MT					
24	170	247620211028	Lại Trần	Vinh	K69_QLTNR					
25	171	247620211020	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	K69_QLTNR					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm:
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách Phòng Đào tạo

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học
Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01) Hình thức thi: TN+TH
Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 15:30 - 17:30 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	172	237640101093	Nguyễn Lê Kiều	An	K68B_THUY					Nợ LP
2	173	247640101088	Nguyễn Nhật	An	K69B_THUY					
3	174	247640101099	Đặng Đàm Văn	Anh	K69A_THUY					
4	175	237640101087	Nguyễn Thành	Đạt	K68B_THUY					
5	176	247640101101	Phan Thuỳ Minh	Hạnh	K69B_THUY					
6	177	247620205007	H'	Hậu	K69_LS					
7	178	237620112012	Phạm Hoàng Minh	Hiếu	K68_BVTV					
8	179	227640101020	Nguyễn Minh	Hòa	K67A_THUY					
9	180	237640101091	Nguyễn Thị	Hồng	K68B_THUY					
10	181	237640101106	Trần Quốc Gia	Huy	K68B_THUY					Nợ LP
11	182	257480104008	Vũ Công	Huy	K70_HTTT					
12	183	237810103002	Trần Tấn	Khải	K68_QTDVDLLH					
13	184	237640101084	Khổng Ngọc	Khanh	K68B_THUY					Nợ LP
14	185	247850103037	Hồ Anh	Khoa	K69_QLDD					
15	186	247850103036	Hồ Anh	Khôi	K69_QLDD					
16	187	237640101109	Nguyễn Hoàng	Lâm	K68B_THUY					Nợ LP
17	188	257620211008	Điền Thị	Linh	K70_QLTNR					
18	189	237640101101	Trần Công	Minh	K68B_THUY					
19	190	257620211034	Trần Thị Hương	Mơ	K70_QLTNR					
20	191	247640101082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	K69B_THUY					
21	192	247850101026	Lê Minh	Phong	K69_QLTN&MT					
22	193	227640101046	Trần Ngọc	Phú	K67B_THUY					
23	194	257640101043	Nguyễn Thị	Phương	K70_BVTV					
24	195	237640101118	Huỳnh Ngọc Thúy	Quyên	K68A_THUY					Nợ LP
25	196	247850103038	Thị	Quỳnh	K69_QLDD					
26	197	247620205002	Trương Ngọc	Sáng	K69_LS					
27	198	247640101075	Phùng Thị Phương	Thảo	K69B_THUY					
28	199	237810103007	Châu Thị Kim	Tho	K68_QTDVDLLH					
29	200	257620211020	Bon Sar Lê	Vĩ	K70_QLTNR					
30	201	237810103004	Vũ Trần Hoàng	Yến	K68_QTDVDLLH					
31	202	237850101017	K'	Zin	K68_QLTNR					

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm:
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách Phòng Đào tạo

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học

Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02) Hình thức thi: TN+TH

Ngày thi: 14/10/2026 Thời gian: 15:30 - 17:30 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	203	227620205001	Đỗ Anh	Duy	K67_LS					Nợ LP
2	204	227850103060	Đào Xuân	Hiếu	K67_QLDD					Nợ LP
3	205	237640101064	Màu Văn	Hiếu	K68B_THUY					Nợ LP
4	206	237850103002	Nguyễn Bá	Hiếu	K68_QLDD					Nợ LP
5	207	237640101015	Nguyễn Xuân	Hoàng	K68B_THUY					Nợ LP
6	208	237640101020	Trần Đình	Khởi	K68B_THUY					Nợ LP
7	209	247640101071	Huỳnh Gia	Mẫn	K69A_THUY					Nợ LP
8	210	237640101066	Trần Thị Kim	Ngân	K68B_THUY					Nợ LP
9	211	247620211035	Điều	Nghĩa	K69_QLTNR					Nợ LP
10	212	237640101029	Võ Minh	Nguyệt	K68B_THUY					Nợ LP
11	213	247620211032	Hoàng Vũ	Phong	K69_QLTNR					Nợ LP
12	214	237480104013	Lê Thiện	Phú	K68_TKNT					Nợ LP
13	215	237640101034	Đinh Bảo	Phúc	K68B_THUY					Nợ LP
14	216	237640101037	Nguyễn Đức	Quân	K68B_THUY					Nợ LP
15	217	237640101039	Lê Tú	Quyên	K68B_THUY					Nợ LP
16	218	247850101013	Phạm Quang	Thái	K69_QLTN&MT					Nợ LP
17	219	237340201008	Lưu Tiến	Thân	K68_TCNH					Nợ LP
18	220	217340101049	Đào Trần Hưng	Thịnh	K66_QTKD					Nợ LP
19	221	227850103040	Nguyễn Thị	Thuận	K67_QLDD					Nợ LP
20	222	237640101079	Lê Trịnh Thanh	Thương	K68B_THUY					Nợ LP
21	223	237640101112	Phan Văn	Thương	K68B_THUY					Nợ LP
22	224	227640101058	Lương Văn	Trí	K67A_THUY					Nợ LP
23	225	237640101070	Ngô Quốc	Trí	K68B_THUY					Nợ LP
24	226	237640101056	Đinh Trần Duy	Uyên	K68B_THUY					Nợ LP
25	227	237640101099	Nguyễn Thị Tường	Vi	K68B_THUY					Nợ LP

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm:

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách Phòng Đào tạo

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi

DANH SÁCH THI (DỰ KIẾN)

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học

Mã danh sách thi: Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01) Hình thức thi: TN+TH

Ngày thi: 15/10/2026 Thời gian: 15:30 - 17:30 Số TC: 0

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	228	227640101002	Lê Bảo	Ân	K67B_THUY					Nợ LP
2	229	247340301002	Nguyễn Hoài	Ân	K69_KT					Nợ LP
3	230	247580108021	Hoàng Nguyên Gia	Bảo	K69_TKNT					Nợ LP
4	231	237640101004	Nguyễn Quốc	Cường	K68B_THUY					Nợ LP
5	232	247340201009	Ngô Thanh	Duy	K69_TCNH					Nợ LP
6	233	237640101073	Lâm Hoàng Phong	Đạt	K68B_THUY					Nợ LP
7	234	247580108025	Lê Thành	Đạt	K69_TKNT					Nợ LP
8	235	227640101019	Võ Minh	Hiếu	K67B_THUY					Nợ LP
9	236	237850103005	Nguyễn Hữu	Huy	K68_QLDD					Nợ LP
10	237	237850103004	Nguyễn	Hung	K68_QLDD					Nợ LP
11	238	247580108022	Võ Trung	Kiên	K69_TKNT					Nợ LP
12	239	237850103010	Lê Xuân	Luân	K68_QLDD					Nợ LP
13	240	247580108003	Phạm Hà Phương	Mây	K69_TKNT					Nợ LP
14	241	247340101029	Đỗ Trọng Hải	Nhân	K69_QTKD					Nợ LP
15	242	247340301023	Hồ Thành	Nhân	K69_KT					Nợ LP
16	243	237510605005	Ngô Thị Thanh	Như	K68_LOGISTICS					Nợ LP
17	244	237510605016	Phạm Thị Tâm	Như	K68_LOGISTICS					Nợ LP
18	245	247580108004	Mạc Thị Tú	Phú	K69_KT					Nợ LP
19	246	237510605006	Nguyễn Thanh	Phụng	K68_LOGISTICS					Nợ LP
20	247	237620211023	K'	Quý	K68_QLTNR					Nợ LP
21	248	237620211030	K'	Sỹ	K68_QLTNR					Nợ LP
22	249	237620112005	Lê Văn	Thuần	K68_BVTV					Nợ LP
23	250	237850103016	Phan Như	Thuần	K68_QLDD					Nợ LP
24	251	237510605013	Nguyễn Trần Anh	Thư	K68_LOGISTICS					Nợ LP
25	252	237510605014	Trần Ngọc	Tiến	K68_LOGISTICS					Nợ LP
26	253	237850103019	Đỗ Thành	Trung	K68_QLDD					Nợ LP
27	254	227640101063	K' Văn	Vũ	K68B_THUY					Nợ LP
28	255	237510605017	Đặng Xuân	Xinh	K68B_THUY					Nợ LP

Số bài thi: Số tờ giấy thi: Số biên bản vi phạm:

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ ghép phách Phòng Đào tạo

SV nộp lệ phí thi trước ngày 04/11/2026 nếu không sẽ không được thi